

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2018/HS-ST

Ngày 31- 7- 2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH – TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Xuân Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Chu Thị Huyền.

Ông Trần Hùng Việt.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Đài phát thanh huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2018/TLST- HS ngày 12 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

Vũ Đình H - Sinh năm: 1990.

Trú tại: Xóm 4, thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Minh M - SN: 1956; Con bà: Phạm Thị T - SN: 1959. Vợ con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.
Nhân thân: Nghiện ma túy từ năm 2010.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2018 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/6/2018 H mượn xe mô tô Vũ Văn N nói đi có việc riêng và mang theo 200.000 đồng đi mua ma túy để sử dụng. H đến Tổ dân phố Tây Kênh, thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tìm mua ma túy. H đi đến một ngã ba thì gặp Nguyễn Xuân Q. H hỏi Q mua ma túy, Q đồng ý bán cho H 01 gói Heroin với giá 200.000 đồng. H cất gói Heroin vào túi quần phía trước bên phải và đi về. Khi đang đi trên đường trục Thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực

Ninh, tỉnh Nam Định thì bị lực lượng Công an huyện Trực Ninh, phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu tại túi quần phía trước bên phải H đang mặc 01 (một) gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. H khai nhận là gói Heroin vừa mua để sử dụng, được niêm phong ký hiệu M.

01 xi lanh nhựa màu trắng, 02 ống nước cất hiệu Novocain.

01 xe mô tô BS: 28H1 – 099.35 là phương tiện H sử dụng tại thời điểm bị bắt giữ.

Kết quả giám định số 539/GĐKTHS của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng niêm phong ký hiệu M là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Trọng lượng (khối lượng): 0,161 gam.

Nguyễn Xuân Q là người bán ma túy cho H. Qua đấu tranh của Cơ quan CSĐT Công an huyện Trực Ninh, Q không thừa nhận việc đã bán ma túy cho H nên chưa đủ căn cứ để xử lý Nguyễn Xuân Q. Cơ quan CSĐT Công an huyện Trực Ninh tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô BS 28H-099.35 nhãn hiệu Honda loại Wave RSX đã cũ thu giữ của Vũ Đình H là tài sản của vợ chồng anh Vũ Văn N và chị Bùi Thị H, anh N không biết H mượn xe đi mua ma túy nên không phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an huyện Trực Ninh đã trả lại cho anh N là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại cơ quan điều tra Vũ Đình H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKS-KSĐT ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Vũ Đình H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là Heroine mục đích để sử dụng như đã khai nhận tại cơ quan điều tra và cáo trạng nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Đình H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 LBHS năm 2015, xử phạt Vũ Đình H mức án tù từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về Vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trục Ninh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác trong hồ sơ đã thể hiện: Khoảng 09h50' ngày 12/6/2018 Vũ Đình H có hành vi cất giữ trái phép 0,161 gam Heroine mục đích để sử dụng, thì bị lực lượng Công an huyện Trục Ninh, phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo Vũ Đình H đã có hành vi tàng trữ ma túy có tổng khối lượng là 0.161 gam là Heroin đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015. Như cáo trạng của VKSND huyện Trục Ninh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy rằng: bị cáo Vũ Đình H đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động mua bán, sản xuất, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo thể hiện việc xem thường pháp luật, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Do đó cần thiết phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroin đã thu giữ trong quá trình điều tra còn lại sau giám định.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 LBHS năm 2015. Tuyên bố bị cáo Vũ Đình H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Vũ Đình H 12 (**Mười hai**) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12 tháng 6 năm 2018.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroin đã thu giữ trong quá trình điều tra còn lại sau giám định và 01 xi lanh nhựa màu trắng, 02 ống nước cất hiệu Novocain. Theo biên bản giao nhận vật chứng số 35/THA ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trục Ninh).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 BLHS năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Đình H phải nộp 200.000 đồng.

Trong thời hạn 15 ngày; bị cáo Vũ Đình H có quyền kháng cáo kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, thì Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh: 1 bản;
- VKSND tỉnh + huyện: 2 bản;
- Công an huyện: 2 bản;
- Chi cục Thi hành án dân sự: 1 bản;
- UBND xã: 1 bản
- Bị cáo: 1 bản;
- Hồ sơ vụ án 2 bản;
- Lưu: VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Mai Xuân Mạnh